

Bản án số: **49/2023/HS-ST**

Ngày: 15/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lệ Thủy;

- Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Phạm Minh Thân;

- Ông Nguyễn Việt Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Liên - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2023/TLST-HS ngày 22/02/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2023/QĐXXST-HS ngày 02/3/2023 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thị Mỹ L; Sinh năm: 1975; Tên gọi khác: Không; **Giới tính:** Nữ; **Nơi đăng ký HKTT:** Thôn 3 (Nay là Thôn 2), xã T, Hện G, thành phố Hà Nội; **Địa chỉ nơi ở:** Số 102, đường N, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; **Nghề nghiệp:** Lao động tự do; **Văn hóa:** 12/12; **Quốc tịch:** Việt Nam; **Dân tộc:** Kinh; **Tôn giáo:** Không; **Con ông:** Nguyễn Văn Tuyên; **Con bà:** Nguyễn Thị Thái; **Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ nhất; Chồng:** Nguyễn Xuân Hanh (Đã ly hôn); **Bị cáo có 02 con (Con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2007);**

Trích lục tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2022. Thay thế biện pháp Tạm giam bằng biện pháp Bảo lãnh ngày 13/01/2023 (Theo Quyết định số: 03/QĐ-VKSNTL, ngày 13/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm).

2. Họ và tên: Vũ Thị L2; Sinh năm: 1964; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Nơi đăng ký HKTT: Thôn Vân Lộ, xã X, Hện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Địa chỉ nơi ở: Số 53/16, Phố Đ, tổ dân phố số 15, Tân Mỹ, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 7/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Vũ Bá Trọng (*Đã chết*); Con bà: Nguyễn Thị Phú; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; Chồng: Lê Xuân Dũng; Bị cáo có 02 con (*Con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1992*); Trích lục tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2022. Thay thế biện pháp Tạm giam bằng biện pháp Bảo lãnh ngày 13/01/2023 (*Theo Quyết định số: 04/QĐ-VKSNTL, ngày 13/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm*).

3. Họ và tên: Phạm Văn H; Sinh năm: 1996; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: Thôn Đồng Hội, xã H, Huyện N, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Phạm Văn Khả; Con bà: Vũ Thị Vui; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Không;

Trích lục tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L: Luật sư Lê Công H2, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; Công ty Luật TNHH AMC; Địa chỉ công ty: Biệt thự số 08/N09A, khu đô thị mới D, phố T, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; *(Có mặt tại phiên tòa)*;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Công N; Sinh năm: 1990; HKTT: Khu Đ, xã Phụng Vĩ, Huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ; *(Vắng mặt tại phiên tòa)*;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 07/9/2022, tổ công tác Đội Cảnh sát Hình sự, Công an quận Nam Từ Liêm tiến hành tuần tra tại khu vực phát hiện tại khu vực tổ 15, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, phát hiện tại số nhà 59/16, tổ dân phố số 15, Tân Mỹ, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, có

Nguyễn Thị Mỹ L và Nguyễn Công N (*Sinh năm: 1990; HKTT: Khu Đông Thịnh, xã Phụng Vĩ, Hện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ*) đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi bán số lô, số đề. Tại chỗ, Cơ quan điều tra phát hiện trên người của N và của L đều có 01 tích kê điền ngày 07/9/2022 có ghi 4 số lô 16, 48, 43, 84, mỗi số lô 50 điểm, L bán cho N với giá tiền là 22.500đồng/01 điểm lô, tổng số tiền N đánh bạc là 4.500.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn triệu, năm trăm nghìn đồng*), trên tích kê có chữ ký xác nhận của Nguyễn Thị Mỹ L. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang, đưa L và N cùng vật chứng về trụ sở Công an để xác minh làm rõ.

Quá trình điều tra xác định: Từ đầu tháng 8/2022, để kiếm thêm thu nhập, ngoài việc bán nước Nguyễn Thị Mỹ L làm thêm việc ghi bán số lô, số đề tại quán nước, địa chỉ số 59/16, Đỗ Xuân Hợp, tổ dân phố số 15, Tân Mỹ, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Hàng ngày, sau khi khách đến quán nước của L để đánh số lô, số đề thì L ghi số lô, số đề mà khách mua vào 02 tờ tích kê rồi ký xác nhận vào 01 tờ tích kê đưa cho khách, tờ tích kê còn lại thì L giữ lại và hủy bỏ ngay sau khi đã thanh toán tiền thắng thua với khách. Quá trình ghi bán số lô, số đề cho người chơi, L thu của khách 23.000 đồng/01 điểm lô, tiền đề L thu đủ của khách, đồng thời L chép các số lô, số đề đã bán vào 01 quyển vở ô ly. Cuối tháng 8/2022, sau khi ghi bán số lô, số đề cho khách xong, trước giờ mở thưởng kết quả xổ số khoảng 15 phút thì L ghi chép một phần số lô, số đề từ quyển vở ô ly trên vào 01 tờ giấy (bảng số lô đề) cHển cho Vũ Thị L2 để hưởng chênh lệch. Ngoài ra, một số khách đánh sát giờ mở thưởng kết quả xổ số thì L sẽ ghi vào bảng số lô, đề cHển cho L2 mà không ghi vào sổ. L và L2 quy ước 22.500 đồng/01 điểm lô, L hưởng lợi 500 đồng/01 điểm lô. Lô xiên và tiền đề thì L cHển cho L2 90% số tiền khách đánh, L hưởng lợi 10%.

Cuối tháng 8/2022, Phạm Văn H đến ở nhờ tại quán nước của L. Đầu tháng 9/2022 đến ngày 06/9/2022, L đã 3 lần nhờ H cHển bảng ghi số lô, số đề cho L2. Khi L2 nhận bảng lô, đề của L, L2 sẽ tính tổng số tiền thắng thua cho L sau giờ quay kết quả, sau đó L2 sẽ ký tên vào bảng lô đề L cHển sang rồi đưa trực tiếp cho L hoặc đưa cho H cầm về cho L (*trong trường hợp H cHển bảng*).

Cách thức tính thắng thua của việc đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề như sau: Người mua số lô, số đề sẽ chọn các con số gồm 2 chữ số tự nhiên bất kỳ từ 00 đến 99 và đặt cược theo các hình thức đánh số đề, số lô, lô xiên. Kết quả thắng thua được tính dựa vào kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng trong ngày.

Đối với hình thức ghi số đề nếu số người chơi đã chọn trùng với 2 chữ số cuối của giải đặc biệt thì người chơi trúng đề (thắng bạc) và người chơi được gấp 70 lần số tiền đã cược. Kiểu đánh phổ biến là “Bộ số đề”. Có tất cả 10 bộ số đề, như sau: Bộ

01: gồm các số đề 01, 10, 06, 60, 51, 15, 56, 65; Bộ 02: gồm các số đề 02, 20, 07, 70, 52, 25, 57, 75; Bộ 03: gồm các số đề 03, 30, 08, 80, 53, 35, 58, 85; Bộ 04: gồm các số đề 04, 40, 09, 90, 54, 45, 59, 95; Bộ 12: gồm các số đề 12, 21, 17, 71, 62, 26, 67, 76; Bộ 13: gồm các số đề 13, 31, 18, 81, 63, 36, 68, 86; Bộ 14: gồm các số đề 14, 41, 19, 91, 64, 46, 69, 96; Bộ 23: gồm các số đề 23, 32, 28, 82, 73, 37, 78, 87; Bộ 24: gồm các số đề 24, 42, 29, 92, 74, 47, 79, 97; Bộ 34: gồm các số đề 34, 43, 39, 93, 84, 48, 89, 98. Đối với đề 3 càng (*kiểu chọn đề có 3 chữ số*) thì nếu số đề người chơi đã chọn trùng với 03 số cuối của giải đặc biệt thì người chơi thắng bạc và người chơi được gấp 400 lần số tiền đã cược;

Đối với hình thức ghi số lô, người chơi chọn số lô và đặt cược theo điểm, nếu số lô người chơi đã mua trùng với 02 số cuối của bất kì giải nào của kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày thì người chơi thắng (trúng lô) và được 80.000đồng/01 điểm lô;

Đối với hình thức ghi lô xiên đôi, xiên 3, xiên 4: Người chơi chọn số lô và đặt cược tiền. Người chơi chọn 2 số lô (đối với xiên 2), chọn 3 số lô (đối với xiên 3) và chọn 4 số lô (đối với xiên 4), kết hợp thành 1 bộ rồi đánh. Nếu tất cả số lô người chơi đã chọn trùng với 02 số cuối của một trong các giải, từ giải đặc biệt đến giải 7 của kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày thì người chơi thắng cược và được gấp 10 lần số tiền người chơi đã cược đối với lô xiên 2, được gấp 40 lần số tiền đã cược đối với lô xiên 3, được gấp 100 lần số tiền đã cược đối với lô xiên 4.

Căn cứ vào tài liệu Cơ quan điều tra tạm giữ, đủ cơ sở xác định từ ngày 05/9/2022 đến ngày 07/9/2022, L đã bán số lô, số đề cho khách và cHển bảng số lô, số đề cho L2 như sau:

Ngày 05/9/2022, L đã nhận ghi cho khách các số lô, số đề, như sau:

- Số lô: 11, 81 mỗi số 100 điểm; Số lô 18,19 mỗi số 50 điểm; Số lô 61 x 20 điểm; Số lô 44 x 20 điểm; Số lô 00 x 50 điểm; Số lô 12 x 10 điểm; Số lô 93 x 40 điểm. Tổng cộng là: 440 điểm lô. Tổng số tiền L ghi bán là: 10.120.000 đồng;

- Số lô xiên: 81,12,61 x 200.000đồng; Số 12,81,96 x 100.000đồng; Số 73,61,19 x 100.000đồng; Số 19,31,28 x 100.000đồng; Số 19,28,81 x 100.000đồng; Số 18,81,96 x 200.000đồng; Số 27,73,19 x 200.000đồng. Tổng số tiền L ghi bán là: 1.000.000 đồng;

- Số đề: Bộ 13: 13, 31, 18, 81, 63, 36, 68, 86 mỗi số 100.000đồng; Bộ 14: 14, 41, 19, 91, 64, 46, 69, 96, mỗi số 100.000đồng; Bộ 24: 24, 42, 29, 92, 74, 47, 79, 97 mỗi số 100.000đồng; Số đề 00 x 150.000đồng; Số đề 41 x 200.000đồng; Số đề 18,81 mỗi số 100.000đồng; Số đề 13,31 mỗi số 50.000đồng; Số đề 36,63 mỗi số 100.000đồng; Số đề 01,10 mỗi số 50.000đồng; Số đề 04,40,08,80 mỗi số 50.000đồng;

Bộ kép: 00,11,22,33,44,55,66,77,88,99 mỗi số 50.000đồng. Tổng số tiền L ghi bán là: 4.050.000 đồng;

Tổng số tiền số lô, số đề L ghi bán ngày 05/9/2022 là: 15.170.000 đồng. Sau đó L có ghi một phần số lô, số đề vào tờ giấy và nhờ H CHÈN cho L2 nhưng sau khi thanh toán xong L đã hủy bỏ tờ giấy đó, Cơ quan điều tra không thu giữ được, hiện không xác định được L đã CHÈN cho L2 cụ thể những số lô, số đề nào. So sánh với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 05/9/2022 thì có các số lô trúng là: Số lô 11 x 100 điểm trúng 01 nháy (giải 5), người chơi thắng $(80.000 \times 100) = 8.000.000$ đồng; Số lô 00 cược 50 điểm trúng 02 nháy (02 giải 3) người chơi thắng $(80.000 \times 50 \times 2) = 8.000.000$ đồng. Tổng số tiền người chơi thắng cược ngày 05/9/2022 là: 16.000.000 đồng, L2 đã thanh toán cho khách.

Tổng số tiền L tổ chức đánh bạc trong ngày 05/9/2022 là: 31.170.000 đồng, L thua 830.000 đồng.

Ngày 06/9/2022 L đã nhận ghi cho khách các số lô, số đề, như sau:

- Số lô: 18,81 mỗi số 100 điểm; Số lô 01,02,48 mỗi số 50 điểm; Số lô 61,27 mỗi số 25 điểm; Số lô 20 x 20 điểm. Tổng cộng là 420 điểm lô. Tổng số tiền L ghi bán là: 9.660.000 đồng;

- Số lô xiên: 18,48,02 x 100.000đồng; 18,48,01 x 100.000đồng; Số 27,81 x 500.000đồng; Số 27,31 x 200.000đồng; Số 81,48,01 x 100.000đồng; Số 81,48,02 x 100.000đồng; Số 81,48,61,02 x 100.000đồng; Số 11,81,48,61 x 100.000đồng; Số 18,81,48 x 100.000đồng. Tổng số tiền L ghi bán là: 1.400.000 đồng;

- Số đề gồm: Số đề tổng 9: 18,81,27,72,36,63,45,54,09,90 mỗi số 100.000đồng; Số đề bộ 13 gồm: 31,13,18,68,63,36,81,86 mỗi số 50.000đồng; Số đề bộ 14 gồm: 14,41,19,91,64,46,69,96 mỗi số 50.000đồng; Số đề đầu 0 gồm: 00,01,02,03,04,05,06,07,08,09 mỗi số 100.000đồng; Số đề 43,34,23,32 mỗi số 10.000đồng; Số đề: 18,81,19,91,20,02,01,10,08,80 mỗi số 50.000đồng; Bộ kép gồm: 00,11,22,33,44,55,66,77,88,99 mỗi số 50.000đồng; Số đề: 22,77,27,72 mỗi số 100.000đồng; Đề 3 càng: 010 số tiền 30.000đồng. Tổng số tiền L ghi bán là: 4.270.000 đồng;

Tổng số tiền L ghi bán số lô, số đề cho khách là 15.330.000 đồng. So sánh với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 06/9/2022 thì có các số lô trúng là: Số lô 18 x 100 điểm trúng 01 nháy (01 giải 3), người chơi thắng $(80.000 \times 100) = 8.000.000$ đồng; Số lô 02 x 50 điểm trúng 03 nháy (01 giải 3, 02 giải 6), người chơi thắng $(80.000 \times 50 \times 3) = 12.000.000$ đồng; Số lô 20 x 20 điểm trúng 01 nháy (01 giải 5), người chơi thắng $(80.000 \times 20) = 1.600.000$ đồng; Số lô xiên 2: 27,31 cược 200.000 đồng trúng (01 giải 4, 01 giải 6), người chơi thắng $(200.000 \times 10) =$

2.000.000 đồng. Số tiền người chơi thắng cược ngày 06/9/2022 là: 23.600.000 đồng.

Ngày 06/9/2022, L ghi ra bảng các số lô, số đề để cHên cho L2, như sau:

- Số lô: 01,02 mỗi số 50 điểm; Số lô 20 x 20 điểm; Số lô 18,81,48 mỗi số 20 điểm. L cHên số lô cho L2 với giá là 22.500 đồng/01 điểm lô, tổng 180 điểm lô. Tổng số tiền L cHên bảng cho L2 là $180 \times 23.000 \text{ đồng} = 4.140.000 \text{ đồng}$. Số tiền thực tế L cHên là $180 \times 22.500 = 4.050.000 \text{ đồng}$;

- Số lô xiên: $81,48,01 \times 100.000 \text{ đồng}$; $Số\ 18,48,01 \times 100.000 \text{ đồng}$; $Số\ 81,48,02 \times 100.000 \text{ đồng}$; $Số\ 18,48,02 \times 100.000 \text{ đồng}$; $Số\ 18,81,48 \times 100.000 \text{ đồng}$; $Số\ 81,48,61,11 \times 100.000 \text{ đồng}$. Tổng số tiền lô xiên trên bảng là 600.000 đồng, L cHên cho L2 90% số tiền lô xiên trên, L hưởng lợi 10%. Do vậy, L cHên cho L2 số tiền lô xiên là: 540.000 đồng.

- Số đề tổng 9 gồm các số: 18,81,27,72,36,63,45,54,09,90 mỗi số 30.000 đồng; Bộ số 13: 31,13,18,68,63,36,81,86 mỗi số 30.000 đồng; Số đề 01,10 mỗi số 30.000 đồng; Số đề 43,34,23,32 mỗi số 10.000 đồng; Đầu 0: 00,01,02,03,04,05,06,07,08,09 mỗi số 30.000 đồng; Đề 3 càng 010 đánh 30.000 đồng. Tổng số tiền đề là 940.000 đồng, L cHên cho chi L2 90% số tiền đề trên, L hưởng lợi 10%. Do vậy, L cHên cho L2 số tiền đề là: 846.000 đồng;

- Số đề 3 càng 010 x 30.000 đồng, L cHên cho chi L2 90% số tiền trên, L hưởng lợi 10% nên số tiền L cHên cho L2 là: 27.000 đồng;

Tổng số tiền lô, đề L cHên bảng cho L2 ngày 06/9/2022 là $(4.140.000 + 600.000 + 970.000) = 5.710.000 \text{ đồng}$, thực tế cHên là $(4.050.000 + 540.000 + 873.000) = 5.463.000 \text{ đồng}$ (do lẻ ra số tiền 3.000 đồng nên L2 chỉ tính cho L số tiền là 5.460.000 đồng). So sánh với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 06/9/2022 thì có các số lô trúng là: Số lô 02 cược 50 điểm trúng 03 nháy, người chơi thắng $(80.000 \times 50 \times 3) = 12.000.000 \text{ đồng}$. Số lô 20 cược 20 điểm trúng 01 nháy, người chơi thắng $(80.000 \times 20) = 1.600.000 \text{ đồng}$. Số lô 18 cược 20 điểm trúng 01 nháy, người chơi thắng $(80.000 \times 20) = 1.600.000 \text{ đồng}$. Tổng số tiền khách chơi thắng là: 15.200.000 đồng. Số tiền L2 phải thanh toán cho L tại bảng số lô, số đề L cHên ngày 06/9/2022 là: $(15.200.000 - 5.460.000) = 9.740.000 \text{ đồng}$.

Sau khi có kết quả xổ số, L2 đã cHên khoản số tiền 5.000.000 đồng từ tài khoản số 19036885719010 ngân hàng Techcombank mang tên Lê Xuân Dũng, chồng của L2 vào tài khoản số 102003680649 ngân hàng VietinBank của L và đưa cho L 4.740.000 đồng tiền mặt.

Tổng số tiền L tổ chức đánh bạc trong ngày 06/9/2022 là: 38.930.000 đồng, L hưởng lợi $(15.330.000 + 9.740.000 - 23.600.000) = 1.470.000 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền L2 tổ chức đánh bạc trong ngày 06/9/2022 là: $(5.710.000 +$

15.200.000) = 20.910.000 đồng, L2 thua 9.740.000 đồng.

Ngày 07/9/2022 L đã nhận ghi các số lô, số đề như sau:

- Số lô: 82 x 50 điểm; Số lô 81 x 100 điểm; Số lô 25, 52 mỗi số 50 điểm; Số lô 84, 48 mỗi số 25 điểm; Số lô 01 x 50 điểm; Số lô 11, 61 mỗi số 25 điểm; Số lô 83 x 10 điểm; Số lô 10 x 25 điểm. Tổng số là 435 điểm lô. Tổng số tiền L ghi bán là 10.005.000 đồng;

- Số lô xiên 3: 11,61,48 x 100.000đồng; 81,48,61 x 100.000đồng; 18,48,16 x 100.000đồng; 11,61,48 x 100.000đồng; 25,81,48 x 200.000đồng; 26,81,48 x 100.000đồng; 55,22,99 x 100.000đồng; 16,82,95 x 100.000đồng; 61,82,95 x 100.000đồng; 11,82,95 x 100.000đồng; 01,81,48 x 100.000đồng; Số lô xiên 4: 19,25,96,57 x 100.000đồng; 84,87,26,46 x 100.000đồng. Tổng số tiền L ghi bán lô là: 1.350.000 đồng;

- Số đề: Tổng 9 gồm các số: 18,81,27,72,36,63,45,54,09,09 mỗi số 100.000đồng; Số đề đầu 0 gồm các số: 00,01,02,03,04,05,06,07,08,09 mỗi số 50.000đồng; Số đề kép: 00,11,22,33,44,55,66,77,88,99 mỗi số 50.000đồng; Số đề bộ 04 gồm các số: 04,09,40,45,54,59,90,95 mỗi số 100.000đồng; Số đề 34 với số tiền 200.000đồng, Số đề 24 với số tiền 50.000đồng; Số đề 96,46 mỗi số 20.000đồng. Số đề: 02,20,07,70,57,75,25,52 mỗi số 20.000đồng. Tổng số tiền L ghi bán đề là: 3.250.000 đồng;

Tổng số tiền L ghi bán số lô, số đề cho khách ngày 07/9/2022 là: 14.605.000 đồng (trước thời điểm N đến). L đã thu của khách 7.000.000 đồng và trả luôn cho khách thắng ngày hôm trước, số tiền 7.605.000 đồng còn lại khách nợ chưa trả.

Ngày 07/9/2022 L ghi ra bảng các số lô, số đề để cHển cho L2 gồm: Số lô: 01 x 25 điểm; Số lô 10 x 25 điểm; Số lô 81 x 50 điểm; Số lô 11,61 mỗi số 25 điểm; Số lô 48,84,25 mỗi số 10 điểm; Số lô xiên 3 gồm: 16,82,95 x 100.000đồng; Số lô 61,82,95 x 100.000đồng; Số lô 11,82,95 x 100.000đồng; Số lô 11,61,48 x 100.000đồng; Số lô 81,48,61 x 100.000đồng; Số lô 01,81,48 x 100.000đồng. Số đề đầu 0 gồm các số 00,01,02,03,04,05,06,07,08,09 mỗi số 30.000đồng; Số đề tổng 9 gồm: 18,81,27,72,36,63,45,54,09,09 mỗi số 30.000đồng; Số đề bộ 04 gồm các số 04,09,40,45,54,59,90,95 mỗi số 50.000đồng. Tổng số tiền bảng lô đề L sẽ cHển cho L2 vào ngày 07/9/2022 là: 5.490.000 đồng, nhưng chưa cHển bảng cho L2.

Khoảng 17 giờ 50 phút cùng ngày, Nguyễn Công N vào quán nước của L mua 04 số lô: 16, 48, 43, 84, mỗi số 50 điểm, tổng 04 số lô là 200 điểm, do N là khách mua lần đầu nên L bán cho N với giá tiền là 22.500đồng/01 điểm lô. Khi L đang viết tích kê cho N thì do sợ công an phát hiện nên L đã đưa cho H 01 quyển vở trong đó có ghi bảng số lô, số đề mà L nhận của các khách mua từ ngày 05/9/2022 đến

07/9/2022, trong đó có kẹp tờ giấy đề ngày 06/9/2022 (là bảng lô, đề L cHển cho L2 vào ngày 06/9/2022, L2 ký và cHển lại nhưng L chưa kịp hủy) và tờ giấy đề ngày 07/9/2022 có ghi số lô, số đề (là bảng lô, đề L đã chép ra để cHển cho L2 nhưng chưa kịp cHển) và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 màu đen, L nói với H “cầm đi”. H liền cầm cuốn sổ và điện thoại về lán trông giữ bãi gửi xe gần đó cất giấu. Sau khi L ghi 04 số lô trên vào 02 tờ tích kê trắng, có ký xác nhận, một tờ tích kê đưa cho N, còn 01 tờ L giữ lại. Khi N đang lấy số tiền 4.500.000 đồng để thanh toán cho L thì cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, dẫn giải L, N, người liên quan cùng vật chứng về trụ sở Công an để xác minh làm rõ.

Ngày 07/9/2022, do nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, H đã đến Công an quận Nam Từ Liêm đầu thú và giao nộp cuốn sổ có kẹp 2 tờ giấy ghi số lô, số đề nêu trên cho Cơ quan điều tra, còn chiếc điện thoại Iphone 7 màu đen thì H đã làm mất, Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát nhưng không thu giữ được.

Tổng số tiền L tổ chức đánh bạc ngày 07/9/2022 là: $(10.005.000 + 1.350.000 + 3.250.000 + 4.500.000) = 19.105.000$ đồng.

Vật chứng tạm giữ gồm có: 01 quyển sổ kích thước (17x24)cm có ghi số lô, số đề L nhận ghi cho khách; 02 tờ giấy kích thước (6x20)cm; 02 tờ giấy L ghi số lô, số đề ngày 06/9/2022 và 07/9/2022 kích thước (15x21)cm; Số tiền 4.500.000 đồng (Bằng chữ: Bốn triệu năm trăm nghìn đồng);

Tổng số tiền L tổ chức đánh bạc là 89.205.000 đồng (Bằng chữ: Tám mươi chín triệu, hai trăm L năm nghìn đồng), thu lợi bất chính 640.000 đồng (Bằng chữ: Sáu trăm bốn mươi nghìn đồng). Tổng số tiền Vũ Thị L2, Phạm Văn H tổ chức đánh bạc là: 20.663.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi triệu, sáu trăm sáu mươi ba nghìn đồng). H và L2 không hưởng lợi.

Đối với hành vi mua số lô của Nguyễn Công N, do số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 195/QĐ-XPHC ngày 02/02/2023, về hành vi: “Mua các số lô, số đề”, (Theo quy định tại Nghị định số: 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ), hình thức xử phạt: Tiền; Mức phạt: 350.000 đồng.

Đối với tài khoản số: 19036885719010 tại Ngân hàng Techcombank của ông Lê Xuân Dũng (chồng Vũ Thị L2), quá trình điều tra xác định ông Dũng không biết việc cHển tiền mà L2 nhờ là để thanh toán tiền thắng thua lô, đề nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với các số lô, số đề L ghi bán cho khách từ đầu tháng 8/2022 đến ngày 04/9/2022, các số lô, đề L cHển bảng cho L2 vào những ngày trước, do cơ quan điều tra không thu giữ được tích kê, giấy tờ có ghi số lô, số đề, các bị cáo không nhớ

được số lô, số đề đã ghi cho khách, số lô, số đề mà L đã cHên bảng cho L2, nên cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý.

Đối với các khách đã mua các số lô, số đề của L ghi, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội các bị cáo đã thực hiện như đã nêu trên.

Theo Cáo trạng số: 43/CT-VKSNTL ngày 20/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố các bị cáo: Nguyễn Thị Mỹ L, Vũ Thị L2 và Phạm Văn H về tội: *“Tổ chức đánh bạc”* theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự.

Điều luật quy định như sau: *“Điều 322. Tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc*

1. Người nào tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc trái phép thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Tổng số tiền, hiện vật dùng đánh bạc trong cùng 01 lần trị giá 20.000.000 đồng trở lên;”

Tại phiên toà: Các bị cáo: Nguyễn Thị Mỹ L, Vũ Thị L2 và Phạm Văn H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo và xác nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố các bị cáo về tội: *“Tổ chức đánh bạc”* theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự, là đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, được cải tạo ngoài xã hội, cũng là bài học cho các bị cáo.

Ý kiến của Người bào chữa cho bị cáo L: Xác định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L về tội: *“Tổ chức đánh bạc”* theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự, là đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo L có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, do nhận thức pháp luật còn hạn chế, Bị cáo đã tổ chức đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề, nên Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo sau khi phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo rất ăn năn hối cải, đã tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền bị cáo thu lợi bất chính để sung vào ngân sách Nhà Nước, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo L được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định Điểm b, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ

luật Hình sự, cho bị cáo L được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và kết luận, giữ quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo: Nguyễn Thị Mỹ L, Vũ Thị L2 và Phạm Văn H về tội: “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo như sau: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội, bị cáo L2 và H ra đầu thú, bị cáo L đã tự nguyện nộp toàn bộ số tiền bị cáo thu lợi bất chính, nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo L phạm tội nhiều lần, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo L2 và H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Về mức hình phạt đối với các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 322; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo L từ 21 tháng đến 24 tháng tù; Đối với bị cáo L2 và H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nên áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 322; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, đề nghị mức hình phạt chính đối với bị cáo L2 và H từ 12 tháng đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao các bị cáo về UBND nơi các bị cáo cư trú để giám sát giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách; Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước số tiền bị cáo L thu lợi bất chính 640.000 đồng (*Bằng chữ: Sáu trăm bốn mươi nghìn đồng*), bị cáo L đã tự nguyện nộp tại Chi cục Thi hành án quận Nam Từ Liêm ngày 14/3/2023 và số tiền 4.500.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn triệu, năm trăm nghìn đồng*) tạm giữ của anh Nguyễn Công N, là Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án sử dụng làm công cụ, phương tiện thực hiện hành vi đánh bạc; Lưu hồ sơ vụ án: 01 quyển sổ kích thước (17x24)cm có ghi số lô, số đề L nhận ghi cho

khách; 02 tờ giấy kích thước (6x20)cm; 02 tờ giấy L ghi số lô, số đề ngày 06/9/2022 và 07/9/2022 kích thước (15x21)cm, là vật chứng của vụ án; Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo L phải nộp sung vào ngân sách Nhà Nước số tiền 14.605.000 đồng, là tiền bị cáo ghi bán số lô, số đề cho khách ngày 07/9/2022; Về trách nhiệm dân sự: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy, có đủ cơ sở để xác định: Tại số nhà 59/16, tổ dân phố số 15, Tân Mỹ, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Nguyễn Thị Mỹ L đã có hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho nhiều người và nhờ Phạm Văn H cHển một phần cho Vũ Thị L2 để hưởng chênh lệch. Cụ thể như sau:

- Ngày 05/9/2022, L tổ chức đánh bạc dưới hình thức ghi bán số lô, số đề với tổng số tiền là: 31.170.000 đồng;

- Ngày 06/9/2022, L tổ chức đánh bạc dưới hình thức ghi bán số lô, số đề là: 38.930.000 đồng. L nhờ Phạm Văn H cHển một phần bằng số lô, số đề của khách cho L2 với tổng số tiền là: 20.910.000 đồng;

- Ngày 07/9/2022, L tổ chức đánh bạc dưới hình thức ghi bán số lô, số đề là: 19.105.000 đồng nhưng chưa đến giờ mở thưởng thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát Hình sự, Công an quận Nam Từ Liêm bắt quả tang cùng vật chứng.

Tổng số tiền L tổ chức đánh bạc là: 89.205.000 đồng (*Bằng chữ: Tám mươi chín triệu, hai trăm L năm nghìn đồng*). Tổng số tiền L2, H tổ chức đánh bạc là: 20.910.000 đồng (*Bằng chữ: Hai mươi triệu, chín trăm mười nghìn đồng*).

Hành vi nêu trên của các bị cáo: Nguyễn Thị Mỹ L, Vũ Thị L2 và Phạm Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L, Vũ Thị L2 và Phạm Văn H về tội danh và khung hình phạt như đã viện dẫn, là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ xâm phạm đến trật tự công cộng, mà còn xâm phạm đến đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà

Nước về phòng chống các tệ nạn xã hội, còn là N nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, nhận thức rõ hành vi tổ chức đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng với động cơ tư lợi, mục đích nhằm thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Trước khi phạm tội, các bị cáo đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội, bị cáo L2 và H ra đầu thú, bị cáo L đã tự nguyện nộp toàn bộ số tiền bị cáo thu lợi bất chính, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo L2 và H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo L phạm tội nhiều lần, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

[3] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo đã được phân tích ở trên, Hội đồng xét xử nhận thấy: Các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Bị cáo L2 và H có nơi cư trú rõ ràng, nên Hội đồng xét xử cho bị cáo L2 và H được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, không cần thiết phải cách ly bị cáo L2 và H ra khỏi xã hội, cho các bị cáo được hưởng án treo, giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách, Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo, cũng có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội và phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử căn cứ tính chất, mức độ, vai trò thực hiện hành vi của bị cáo L, L2, H để áp dụng mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội các bị cáo gây ra và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về đề nghị của Kiểm sát viên đối với việc giải quyết vụ án: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo L2 và H là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội các bị cáo gây ra và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Đối với mức hình phạt của bị cáo L, Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp hơn đề nghị của Kiểm sát viên cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về ý kiến của Người bào chữa cho bị cáo L: Tại phiên tòa, Người bào chữa cho bị cáo L đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo L được hưởng mức hình phạt 18

tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, là không phù hợp với quy định của pháp luật, không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên không được chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo đều không có việc làm, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Điểm b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước số tiền bị cáo L thu lợi bất chính 640.000 đồng (*Bằng chữ: Sáu trăm bốn mươi nghìn đồng*), bị cáo L đã tự nguyện nộp tại Chi cục Thi hành án quận Nam Từ Liêm ngày 14/3/2023 và số tiền 4.500.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn triệu, năm trăm nghìn đồng*) tạm giữ của anh Nguyễn Công N, là Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án dùng để đánh bạc; Lưu hồ sơ vụ án: 01 quyển sổ kích thước (17x24)cm có ghi số lô, số đề L nhận ghi cho khách; 02 tờ giấy kích thước (6x20)cm; 02 tờ giấy L ghi số lô, số đề ngày 06/9/2022 và 07/9/2022 kích thước (15x21)cm, là vật chứng của vụ án;

Đối với số tiền 14.605.000 đồng, là tiền bị cáo L ghi bán số lô, số đề cho khách ngày 07/9/2022, L đã thu của khách 7.000.000 đồng, còn 7.605.000 đồng khách nợ chưa trả, Hội đồng xét xử xác định số tiền 7.000.000 đồng, là tiền do bị cáo L phạm tội mà có, cần buộc bị cáo L phải nộp sung vào ngân sách Nhà Nước.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Không;

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Các bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo: Nguyễn Thị Mỹ L, Vũ Thị L2 và Phạm Văn H phạm tội: “Tổ chức đánh bạc”;

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 322; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án (*Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2022 đến ngày 13/01/2023*).

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 322; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Vũ Thị L2 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Hồng, Hện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 322; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 328 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn H 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Hồng Phong, Hện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Điểm b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước số tiền: 640.000 đồng (*Bằng chữ: Sáu trăm bốn mươi nghìn đồng*), bị cáo L đã tự nguyện nộp tại Chi cục Thi hành án quận Nam Từ Liêm ngày 14/3/2023 (*Biên lai số 025480*) và số tiền: 4.500.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn triệu, năm trăm*

ngàn đồng), (Theo Giấy nộp tiền ngày 21/02/2023, tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, chi nhánh Nam Thăng Long, thành phố Hà Nội);

Buộc bị cáo L phải nộp sung vào ngân sách Nhà Nước số tiền: 7.000.000 đồng (Bằng chữ: Bảy triệu đồng);

Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136, Khoản 1, 4 Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo: L, L2, H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Các Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS TAND Q.Nam Từ Liêm;
- UBND xã Xuân Hồng, Hện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Hồng Phong, Hện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương;
- Gia đình bị cáo L2;
- Gia đình bị cáo H;
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:

- Lưu HS.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS TAND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS TAND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

